

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng (PCTN); Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Văn bản số 1792/TTCP-KHTH ngày 19/10/2020 của Thanh tra Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2021; Chỉ đạo của Tỉnh ủy về phòng, chống tham nhũng năm 2021,

UBND tỉnh Thái Nguyên xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2021 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, trọng tâm là Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng; triển khai các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, phòng, chống tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật; phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác PCTN, tiêu cực.

- Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2021 của UBND tỉnh là căn cứ để các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện, tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về PCTN phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và của các cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quy định về PCTN; thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác phòng, chống tham nhũng của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phải được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện cụ thể, tránh hình thức, chiếu lệ.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tiếp tục quán triệt có hiệu quả các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng như: Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường chỉ đạo, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTN; thực hiện đồng bộ các quy định về phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật; chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác PCTN của cơ quan, đơn vị, địa phương mình có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật trong đó nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2019 - 2021”.

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, văn bản pháp luật mới do Nhà nước ban hành về Chương trình công tác trọng tâm PCTN năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương và

chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh ủy về PCTN. Trong đó, chú trọng nội dung tuyên truyền các quy định về Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng (PCTN); Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc gắn với thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/6/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Đối tượng tuyên truyền: Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân tại cơ quan đơn vị địa phương mình.

- Phương pháp, hình thức tuyên truyền: Căn cứ đặc điểm tình hình và nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương, lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp; chủ động phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, các cơ quan thông tin đại chúng để thực hiện đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, phù hợp với đối tượng tuyên truyền đạt hiệu quả cao.

- Các trường học, cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy; xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện theo từng năm học. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện, đưa nội dung giảng dạy PCTN vào giảng dạy trong các trường, cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh.

3. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

Tăng cường chỉ đạo, triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng theo quy định, trong đó tập trung vào một số nội dung cụ thể sau:

3.1. Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch 19 lĩnh vực phải công khai theo quy định trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và mỗi cơ quan, đơn vị; trong đó tập trung công khai 06 nhóm lĩnh vực hay phát sinh tham nhũng, tiêu cực: Công tác cán bộ; quản lý và sử dụng ngân sách

nhà nước; đầu tư và mua sắm tài sản công; đất đai, tài nguyên; giáo dục đào tạo; y tế theo các quy định của pháp luật.

- Chủ động rà soát, tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước trong việc công khai, minh bạch thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao.

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình và đơn vị trực thuộc để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra, tự kiểm tra việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (có thể lồng ghép trong báo cáo công tác PCTN định kỳ) gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp báo cáo theo quy định.

3.2. Kiểm soát xung đột lợi ích

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, địa phương các quy định của pháp luật về xung đột lợi ích, 09 dấu hiệu xung đột lợi ích; thông tin, báo cáo và xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích...

- Chỉ đạo việc áp dụng các biện pháp khi có căn cứ cho rằng cán bộ, công chức, viên chức khi thực thi nhiệm vụ, công vụ không đảm bảo tính khách quan, đúng đắn, trung thực. Thực hiện nghiêm túc các biện pháp nhằm kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định như: Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm thời chuyển người có xung đột lợi ích sang vị trí công tác khác; đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích hoặc áp dụng pháp luật khác về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định.

3.3. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng ngân sách Nhà nước tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp theo quy định; tăng cường việc rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với từng chức danh trong cơ quan, đơn vị để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế.

- Thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với từng chức danh phải đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ, phục vụ hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng kế hoạch, triển khai việc tự kiểm tra nội bộ về thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định tại Luật PCTN

năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm.

3.4. Việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế văn hóa công sở tại cơ quan và Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương và các quy định pháp luật có liên quan. Chủ động xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ theo tinh thần Quyết định số 1847/ QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ. Tạo điều kiện để công dân giám sát tác phong, đạo đức, thái độ ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời xử lý những vi phạm về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và đạo đức công vụ.

3.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành rà soát, lập kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Việc xây dựng kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo nguyên tắc khách quan, dân chủ, khoa học, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và đề án vị trí việc làm; việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời theo dõi, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định.

3.6. Việc nộp lại quà tặng, nhận quà

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động thực hiện tốt quy chế về việc tặng quà, nhận quà, báo cáo nộp lại quà tặng, xử lý quà tặng và xử lý vi phạm về tặng quà, nhận quà tặng theo quy định tại các Điều 24, 25, 26, 27 Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng.

3.7. Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật PCTN; Nghị định số

130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

Nghiêm túc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh về triển khai Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và xác minh tài sản, thu nhập; xây dựng kế hoạch, tổ chức tiếp nhận và quản lý bản kê khai tài sản thu nhập theo đúng quy định và hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

3.8. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định của Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; triển khai đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý những người có dấu hiệu và hành vi tham nhũng; báo cáo kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương khi xảy ra vụ việc có liên quan đến tham nhũng về Sở Nội vụ và Thanh tra tỉnh; chuyên cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng; thực hiện tốt việc khen thưởng và bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tăng cường thực hiện thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Giao Sở Nội vụ theo dõi tình hình, kết quả xử lý trách nhiệm người đứng đầu thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, địa phương và thẩm quyền của UBND tỉnh khi để xảy ra vụ việc liên quan đến tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp báo cáo kết quả định kỳ (quý, 6 tháng, 9 tháng, năm) về UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) để theo dõi và tổng hợp chung.

3.9. Công tác cải cách hành chính và ứng dụng khoa học, công nghệ

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NĐ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính theo Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban

hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử để công khai, minh bạch nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước qua môi trường mạng. Các cơ quan, đơn vị, chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC của cơ quan, đơn vị mình bằng các hình thức phù hợp như: Thông qua Trang thông tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng, cấp phát tờ gấp tuyên truyền về CCHC. Cổng Thông tin điện tử của tỉnh duy trì chuyên trang CCHC và đăng tải tin, bài tuyên truyền; liên kết hệ thống Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, viết tin, bài tuyên truyền...

- Cải cách thể chế: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, phát hành tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực, hết hiệu lực hoặc ngừng hiệu lực theo quy định; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL.

- Cải cách tổ chức bộ máy: Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện công tác rà soát, tổ chức sắp xếp lại, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; đồng thời đảm bảo chất lượng hoạt động của một số sở quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, kịp thời điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp với quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

- Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Tiếp tục triển khai thực hiện xác định vị trí làm việc và cơ cấu công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức (điều động, bổ nhiệm, nâng lương...).

- Cải cách thủ tục hành chính: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện cải cách TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo Quyết định số 4278/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, thống kê, bổ sung kịp thời những TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định; công khai thủ tục hành chính theo quy định.

- Hiện đại hóa hành chính: Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương; áp dụng hệ thống

quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính.

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

4.1. Công tác kiểm tra nội bộ

Tiếp tục chỉ đạo việc xây dựng, triển khai thực hiện tự kiểm tra nội bộ trong cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý, nhằm chủ động ngăn ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Chỉ đạo việc tự kiểm tra công tác tài chính, kế toán theo quy định tại Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

4.2. Công tác thanh tra gắn với đấu tranh PCTN

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 11/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 06/3/2018 triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 14/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Thanh tra tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã tiến hành thanh tra theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt. Hoạt động thanh tra, kiểm tra hướng vào việc phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật (nếu có); kiến nghị sửa đổi những bất cập, sơ hở trong quản lý và cơ chế, chính sách; thúc đẩy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác CCHC, PCTN và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác xử lý sau thanh tra; các kết luận, quyết định, kiến nghị sau thanh tra cần phải được chỉ đạo xử lý nghiêm, kịp thời theo quy định pháp luật. Xử lý trách nhiệm đối với cá nhân, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra nhưng không phát hiện được sai phạm, sau đó sai phạm này lại được phát hiện bởi các đoàn thanh tra, kiểm tra khác.

4.3. Công tác giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; làm tốt công tác tiếp công dân, đối thoại với công dân theo Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Nghị quyết số 04/NQ-HĐND Ngày 18/5/2017 của HĐND tỉnh ban hành về Quy chế tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân; Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri do Đoàn Đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển đến và các văn bản có liên quan. Kịp thời khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng người có thành tích phát hiện tham nhũng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-TTCP-BNV ngày 16/3/2015 của Thanh tra Chính phủ-Bộ Nội vụ.

- Giải quyết triệt để đơn thư khiếu nại, tố cáo, nhất là đơn thư liên quan đến nhân sự Đại biểu Quốc hội khóa XV và nhân sự Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, khuyến khích phát hiện tham nhũng; kịp thời xử lý thông tin phản ánh, tố giác hành vi tham nhũng và chủ động phối hợp giải quyết kịp thời đơn tố cáo hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật; xử lý nghiêm việc lợi dụng tố cáo đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt gây hậu quả xấu; xây dựng kế hoạch thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ người tố cáo theo quy định của pháp luật.

4.4. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; lựa chọn nội dung thanh tra trách nhiệm cho phù hợp, tập trung vào một số nội dung nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong triển khai thực hiện. Kiên quyết xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân có vi phạm theo quy định của pháp luật.

4.5. Công tác điều tra, truy tố, xét xử

Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh tăng cường phối hợp, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử, đảm bảo không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm; đồng thời tập trung giải quyết dứt điểm các vụ án tồn đọng từ những năm trước chuyển sang theo đúng quy định của pháp luật, nhằm tạo lòng tin trong quần chúng nhân dân và góp phần phòng ngừa tội phạm. Thực hiện tốt Quy chế

phối hợp liên ngành trong việc phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm do cơ quan thanh tra kiến nghị khởi tố trên địa bàn tỉnh.

Định kỳ (hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm), Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ của ngành, báo cáo kết quả điều tra các vụ việc, vụ án có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí; Kết quả giải quyết tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố và thực hành quyền công tố kiểm sát điều tra các vụ án vụ việc có dấu hiệu tham nhũng. Kết quả xét xử các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí trên địa bàn tỉnh gửi về UBND tỉnh (đồng thời gửi Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp). Giao Thanh tra tỉnh phối hợp, trao đổi thông tin với Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, tham mưu tổng hợp, báo cáo theo quy định.

5. Thực hiện trách nhiệm giải trình

Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, trình tự, thủ tục giải trình của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng. Yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định cụ thể việc thực hiện trách nhiệm giải trình trong nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị; phân công cá nhân hoặc bộ phận có trách nhiệm tiếp nhận yêu cầu giải trình; tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm giải trình và xử lý vi phạm theo đúng thẩm quyền.

6. Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí trong việc thực hiện Luật PCTN

- Triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN. Chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin đầy đủ về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTN, kết quả công tác PCTN nhất là những thông tin được dư luận đặc biệt quan tâm; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp tuyên truyền, vận động các thành viên tổ chức mình và nhân dân thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; xem xét kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng; xem xét, giải quyết kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên yêu cầu; tạo điều kiện tốt cho công

tác giám sát hoạt động đối với các cơ quan Nhà nước và việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Phát huy vai trò của cơ quan báo chí trong đấu tranh chống tham nhũng, đưa tin về hoạt động phòng, chống tham nhũng và vụ việc tham nhũng; các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về báo chí và quy định khác của pháp luật có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

Trên cơ sở Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch PCTN năm 2021, đảm bảo đầy đủ nội dung, mục đích, yêu cầu và các hoạt động cụ thể đối với từng nhiệm vụ theo quy định, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của cơ quan đơn vị, địa phương. Thời gian hoàn thành Kế hoạch PCTN năm 2021 gửi về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) **chậm nhất ngày 10/02/2021** để theo dõi việc tổ chức thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả công tác PCTN theo các kỳ thống kê hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm theo quy định.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể

2.1. Sở Tư pháp

- Thẩm định các văn bản pháp luật để chỉ đạo, điều hành việc thực hiện các quy định về công tác PCTN theo quy định.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh, Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Công ước của Liên Hợp Quốc và chỉ đạo của tỉnh về PCTN.

- Tăng cường xây dựng, bồi dưỡng mạng lưới báo cáo viên pháp luật nhằm phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN.

2.2. Sở Nội vụ

- Tham mưu giúp UBND tỉnh trong cải cách thể chế; cải cách TTHC; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách hành chính công, hiện đại hóa nền hành chính. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác CCHC; việc thực hiện các quy định của pháp luật về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức để PCTN;

- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính; quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, của các cơ quan, đơn vị;

- Xây dựng, công khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm theo quy định;

- Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc công khai minh bạch trong tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng đối với công chức, viên chức; bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) theo quy định.

2.3. Sở Tài chính

- Tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện công khai, minh bạch trong lĩnh vực tài chính, tài sản, theo các quy định: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Nghị định số 151/2017 NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý tài sản công và các quy định pháp luật có liên quan.

- Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức tiêu chuẩn về tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công gắn với kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chỉ đạo, đôn đốc, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện công khai, minh bạch về tài chính, tài sản công và ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chế độ, định mức để kịp thời phát hiện và báo cáo UBND tỉnh xử lý các trường hợp vi phạm.

2.4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức thực hiện công khai, minh bạch trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, đặc biệt là các dự án đầu tư trọng điểm, dự án phát triển đô thị, khu dân cư có sử dụng diện tích đất lớn; công khai về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh.

2.5. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng

Chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức thực hiện công khai, minh bạch trong lĩnh vực mua sắm công và đầu tư xây dựng, đặc biệt chú trọng công tác kiểm tra, giám sát các khâu, các giai đoạn thường xảy ra tham nhũng, lãng phí, sai phạm trong quá trình chuẩn bị đầu tư và khi dự án hoàn thành (xác định mục tiêu dự án, phê duyệt tổng mức đầu tư...), thực hiện đầu tư (đấu thầu, chỉ định thầu, bố trí vốn, nghiệm thu, quyết toán..)

2.6. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tiếp tục thực hiện chương trình, kế hoạch lồng ghép, tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy theo Quyết định số 137/2009/QĐ-TTg ngày 02/12/2009, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

2.7. Thanh tra tỉnh

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2021; việc thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật; quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập. Tổng hợp chung, xây dựng báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 của tỉnh Thái Nguyên để báo cáo Thanh tra Chính phủ.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.


- Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện đánh giá công tác PCTN đối với UBND cấp tỉnh năm 2021 theo tài liệu hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ; tổng hợp, báo cáo phòng, chống tham nhũng thường xuyên, đột xuất; sơ kết, tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.

2.8. Sở Thông tin và Truyền thông


Chủ trì phối hợp với Ban tuyên giáo Tỉnh ủy, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh làm tốt công tác thông tin, truyền thông, thể hiện rõ quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong công tác phòng, chống tham nhũng.

2.9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể giám sát việc thực hiện Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trên đây là Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./. 

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Thái Nguyên, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC. 

CHỦ TỊCH



Trịnh Việt Hùng